

Số: /PA-HĐBT Nguyệt viên, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Về việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho 12 hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp tại phố Long Anh 2, Long Anh 3 phường Nguyệt Viên ảnh hưởng dự án: Đường giao thông từ đường Cán Cờ đến hàng rào cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (Nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa)

I. Căn cứ lập phương án:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ các Nghị định Chính phủ: số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 337/NQ-HĐND ngày 12/6/2024 của HĐND thành phố Thanh Hóa về việc chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông từ đường Cán Cờ đến hàng rào Cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Quyết định số 10129/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư: Đường giao thông từ đường Cán Cờ đến hàng rào cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Nghị quyết số 45/2024/NQ-HĐND ngày 14/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành quy định điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết 52/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa ngày 09/12/2025 về Quyết định bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 132/2025/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 75/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh Ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi; việc hỗ trợ di dời vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo số 610/TB-UBND, ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa về việc Thu hồi đất tại các phường: Long Anh và Hoằng Quang để thực hiện dự án: Đường giao thông từ đường Cán cò đến hàng rào Cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Biên bản Hội nghị ngày 20/5/2026 của Hội đồng xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất đối với 12 hộ có đất nông nghiệp tại phố Long Anh 2 và Long Anh 3, phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Biên bản ngày 17/6/2026 của Hội đồng xác định giá gạo phường nguyệt Viên ngày 17/6/2026.

Căn cứ Biên bản tổng hợp diện tích thu hồi, phần trăm thu hồi, nhân khẩu được hỗ trợ các hộ gia đình ảnh hưởng dự án: Đường giao thông từ đường Cán cò đến hàng rào Cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa);

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng đối với 12 hộ gia đình, cá nhân phố Long Anh 2 và Long Anh 3 phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa ảnh hưởng dự án: Đường giao thông từ đường Cán Cò đến hàng rào cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (Nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa) với các nội dung cụ thể như sau:

II. Nội dung phương án:

1. Đối tượng thu hồi đất: Đối 12 hộ gia đình, cá nhân tại phố Long Anh 2 và Long Anh 3 phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tổng diện tích thu hồi đất: 4.448,1 m².

- Diện tích đất nông nghiệp (LUC) của 12 hộ gia đình, cá nhân: 4.448,1 m² (Trong đó diện tích trong dự án: 3.386,1 m²; diện tích ngoài dự án không còn khả năng canh tác: 1.062,0 m²)

Vị trí, diện tích theo Trích lục bản đồ số 255/TLBĐ-2025 do chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thanh Hóa xác lập và thẩm định ngày 10/01/2025.

TT	Họ tên	Địa chỉ	Số tờ, số thửa, theo bản đồ địa chính 2001		Số thửa, diện tích theo trích lục BĐ số 255/TLBD-2025			Số tờ, số thửa, diện tích theo sổ giao ruộng			Tổng DT đề nghị thu hồi	Trong đó		Loại đất
			Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích (m2)	Số tờ	Số thửa	Diện tích		Diện tích ảnh hưởng dự án (m2)	DT ngoài mốc GPMB đề nghị thu hồi (m2)	
1	Nguyễn Gia Cồ (đã chết) đại diện GD Nguyễn Thị Thanh	Long Anh 2	5A	194	6	395	182.9	5A	194	1250	108.5	22.3	86.2	LUC
2	Lê Thị Xinh	Long Anh 2	5A	193	6	402	133.4	5A	193	1250	133.4	132.7	0.7	LUC
3	Lê Thị Làm	Long Anh 2	5A	353	6	386	509.6	5A	353	500	107.5	107.5		LUC
4	Nguyễn Thị Xương	Long Anh 2	5A	352	6	397	756.8	5A	352	750	637.2	573.1	64.1	LUC
5	Nguyễn Xuân Thắng	Long Anh 2	5A	373	6	398	507.4	5A	373	500	58.4	58.4		LUC
6	Nguyễn Thị Hoa (Thành)	Long Anh 2	5A	374	6	390	504.7	5A	374	500	503.4	388	115.4	LUC
7	Lê Thị Vón	Long Anh 2	5A	375	6	416	507.8	5A	375	500	316.7	308	8.7	LUC
8	Lê Thị Canh	L. Anh 2	5A	379	6	415	1008.4	5A	379	1000	101.1	101.1		LUC
9	Lê Văn A	Long Anh 2	5A	396	6	422	503.6	5A	396	500	503.6	274.2	229.4	LUC
10	Lê Thị Xuân(Sự)	Long Anh 3	5A	394	6	444	1007.1	5A	394	1000	744.9	530.7	214.2	LUC
11	Nguyễn Việt Năm	Long Anh 3	5A	395	6	431	1007.3	5A	395	1000	1007.3	843	164.3	LUC
12	Lê Thị Nghi (chết) đại diện con gái Lê Thị Chang	Long Anh 3	5A	393	6	438	507.1	5A	393	500	226.1	47.1	179	LUC
Tổng cộng							7136.1				4448.1	3386.1	1.062	

(Bốn nghìn, bốn trăm bốn tám phẩy một mét vuông)

3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ - GPMB: 960.148.000 đồng.

(Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu, một trăm bốn tám nghìn đồng)

Trong đó:

- Bồi thường về đất:

221.204.000 đồng.

- Bồi thường về hoa màu:

0.000 đồng.

- Chính sách hỗ trợ:	493.703.000 đồng.
+ Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm:	442.403.000 đồng.
+ Hỗ trợ ổn định đời sống:	51.300.000 đồng.
- Kinh phí GPMB (3%)	27.965.000 đồng.

Bảng tổng hợp dự toán

TT	Họ và tên	Bồi thường về đất		Hoa màu trên đất	Chính sách hỗ trợ		Tổng cộng
		Diện tích	Thành tiền		Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Hỗ trợ ổn định đời sống	
I	Kinh phí bồi thường	4,448.1	221,204,000	0	442,403,000	59,400,000	932,183,000
1	Nguyễn Gia Cố (đã chết) đại diện GD Nguyễn Thị Thanh	108.5	7,053,000	0	14,105,000	0	21,158,000
2	Lê Thị Xinh	133.4	8,671,000	0	17,342,000	0	26,013,000
3	Lê Thị Lâm	107.5	6,988,000	0	13,975,000	0	20,963,000
4	Nguyễn Thị Xương	637.2	41,418,000	0	82,836,000	5,400,000	129,654,000
5	Nguyễn Xuân Thắng	58.4	3,796,000	0	7,592,000	0	11,388,000
6	Nguyễn Thị Hoa (Thành)	503.4	32,721,000	0	65,442,000	10,800,000	108,963,000
7	Lê Thị Vón	316.7	20,586,000	0	41,171,000	0	61,757,000
8	Lê Thị Canh	101.1	6,572,000	0	13,143,000	0	19,715,000
9	Lê Văn A	503.6	32,734,000	0	65,468,000	5,400,000	103,602,000
10	Lê Thị Xuân (Sự)	744.9	48,419,000	0	96,837,000	13,500,000	158,756,000
11	Nguyễn Viết Năm	1,007.3	65,475,000	0	130,949,000	16,200,000	212,624,000
12	Lê Thị Nghi (đã chết) đại diện con gái Lê Thị Chang	226.1	14,697,000	0	29,393,000	5,400,000	49,490,000
II	Kinh phí GPMB (3%)						27,965,000
Tổng cộng (I+II)							960,148,000

(Có phương án về bồi thường, hỗ trợ chi tiết đến từng hộ kèm theo)

4. Phương án bố trí TĐC: Đất nông nghiệp (BHK) không phải bố trí tái định cư.

5. Nguồn vốn: Từ nguồn ngân sách phường.

6. Tiến độ giải phóng mặt bằng:

Hoàn thành việc bồi thường giải phóng mặt bằng trong quý IV năm 2026.

Trên đây là Phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ dự án: Đường giao thông từ đường Cán Cờ đến hàng rào cụm công nghiệp phía Đông Bắc, thành phố Thanh Hóa (Nay là phường Nguyệt Viên, tỉnh Thanh Hóa).

Phương án này được niêm yết công khai tại Nhà văn hóa phố Long Anh 2 và Long Anh 3, cộng đồng khu dân cư có đất bị thu hồi; Ủy ban nhân dân phường Nguyệt Viên để các hộ gia đình cá nhân có đất bị thu hồi biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Chủ tịch UBND phường (b/c);
- Các PCT UBND phường (b/c);
- Hội đồng BT, HT GPMB (b/c);
- Phòng KT, HT&ĐT (p/h);
- Các hộ dân ảnh hưởng dự án;
- Lưu VP (BQLDA).

**TM. HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG,
HỖ TRỢ & TÁI ĐỊNH CƯ
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**GIÁM ĐỐC BAN QLDA ĐTXD
Nguyễn Huy Hải**

